

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế xuất nhập khẩu trực thuộc Tổng cục Hải quan

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 36/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định tiêu chí thành lập Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của Hải quan các cấp;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Thuế xuất nhập khẩu là đơn vị trực thuộc Tổng cục Hải quan, có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thực hiện quản lý nhà nước về thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; trực tiếp tổ chức thực hiện nghiệp vụ về thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được giao và theo quy định của pháp luật.

2. Cục Thuế xuất nhập khẩu có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính:

a) Văn bản quy phạm pháp luật về xác định trị giá hải quan; phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam; Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế; thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan; chính sách phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu,

chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (sau đây gọi tắt là chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu);

b) Chiến lược, kế hoạch, dự toán dài hạn, trung hạn, hàng năm về thu thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các chương trình, đề án về thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

c) Giao nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm cho Tổng cục Hải quan; các địa phương thực hiện dự toán thu ngân sách được giao hàng năm; các giải pháp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách;

d) Đề xuất, kiến nghị xem xét việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

đ) Xây dựng Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam; Biểu thuế xuất nhập khẩu theo phân công của Tổng cục Hải quan và Bộ Tài chính;

e) Văn bản hướng dẫn, trả lời vướng mắc về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước;

h) Văn bản hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các vấn đề kỹ thuật về trị giá và mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Danh mục thuế quan hài hòa ASEAN (AHTN), các cam kết quốc tế về phân loại hàng hóa và cắt giảm thuế vượt thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

2. Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan:

a) Quy trình nghiệp vụ, quy chế nội bộ về công tác trị giá hải quan, phân loại hàng hóa, kế toán thuế và thu khác, chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước; thu thập, xây dựng Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu rừi ro về trị giá, Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu rừi ro về phân loại hàng hóa và áp dụng mức thuế;

b) Giao nhiệm vụ thu ngân sách, xử lý nợ thuế hàng năm cho các Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các giải pháp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, thu hồi, xử lý nợ thuế;

c) Các biện pháp chỉ đạo, đôn đốc thực hiện dự toán thu ngân sách được giao hàng năm;

d) Văn bản hướng dẫn, trả lời chính sách, quy trình nghiệp vụ, quy chế nội bộ về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan theo quy định của pháp luật;

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực chính sách thuế và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước;

e) Kết quả thẩm định các hồ sơ miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, gia hạn và xóa nợ thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để trình cấp có thẩm quyền quyết định;

g) Văn bản thông báo kết quả xác định trước trị giá hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

3. Tổ chức công tác thu ngân sách, chống gian lận về thuế, quản lý nợ thuế.

a) Hướng dẫn về trị giá hải quan; chính sách thuế và quản lý thuế; kế toán thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật;

b) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, các quy chế, quy trình nghiệp vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý;

c) Tổ chức xây dựng, thu thập, cập nhật, sử dụng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về trị giá hải quan, phân loại hàng hoá, chính sách thuế, quản lý thuế, cơ sở dữ liệu về thu ngân sách nhà nước và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật;

d) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, thực hiện giao dịch với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, tổ chức tiếp nhận tin báo, tố giác; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu để phục vụ công tác quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

đ) Xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

4. Chủ trì thực hiện phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

5. Tổ chức triển khai, thực hiện các vấn đề kỹ thuật về trị giá và mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

6. Tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuế và phân loại hàng hóa đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

7. Phối hợp giải quyết khiếu nại, xử lý vướng mắc liên quan đến kết quả phân tích, phân loại đối với hàng hóa xuất nhập khẩu sau kiểm định, phân tích và giám định.

8. Tổ chức kiểm tra cơ quan hải quan các cấp thực hiện chính sách, quy trình nghiệp vụ, quy chế nội bộ về trị giá hải quan, chính sách thuế và quản lý thuế, kế toán thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; các cơ chế tài chính liên quan đến thu ngân sách nhà nước đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan theo quy định của pháp luật.

9. Thẩm định, đề xuất khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị, cá nhân ngoài ngành hải quan có thành tích trong công tác thu thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

10. Tổ chức nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

12. Phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan xây dựng chương trình, nội dung giảng dạy đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về thuế, quản lý thuế trong ngành hải quan.

13. Thống kê, đánh giá, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý công chức và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

Cục Thuế xuất nhập khẩu có các Phòng:

1. Phòng Chính sách thuế.
2. Phòng Trị giá hải quan.
3. Phòng Phân loại hàng hóa - Biểu thuế.
4. Phòng Dự toán - Quản lý thu ngân sách.
5. Phòng Tổng hợp.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định.

Biên chế của Cục Thuế xuất nhập khẩu do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định trong tổng số biên chế được giao.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Thuế xuất nhập khẩu có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng theo quy định.

Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục; Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Thuế xuất nhập khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1017/QĐ-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế xuất nhập khẩu trực thuộc Tổng cục Hải quan.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HT*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 5;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.(100)

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng
Đinh Tiến Dũng